

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2018/HS-PT

Ngày: 05 – 02 – 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Lê Xuân Sơn**

Các Thẩm phán: Ông **Phạm Văn Tuệ**

Ông Chu Long Kiếm

- Thư ký phiên toà: Bà **Hoàng Hồng Hạnh** – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà:
Ông **Tổng Văn Giang** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 118/2017/TLPT-HS ngày 29 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo **Hoàng Công M** do có kháng cáo của bị cáo và người bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 97/2017/HSST ngày 29/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Lạng Sơn

- Bị cáo có kháng cáo:

Hoàng Công M, sinh ngày 02/4/1992 tại L, Lạng Sơn.

Nơi cư trú: Xóm C, xã Hòa T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch : Việt Nam; con ông **Hoàng Văn L1**, sinh năm 1968 và bà **Nông Thị L2**, sinh năm 1970; có vợ: **Hoàng Thị T1**, sinh năm 1992 và có 01 con, sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Không; bị bắt, tạm giam ngày 31/8/2017 đến nay. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác có kháng cáo:

Người bị hại: Ông **Hoàng Văn L1**, sinh năm 1968; trú tại: Xóm C, xã Hòa T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; là bố đẻ của bị cáo. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Hoàng Văn L1, sinh năm 1968, trú tại Xóm C, xã Hòa T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, là bố của Hoàng Công M, thường xuyên đi uống rượu về rồi đánh chửi vợ con và nhiều lần đập phá đồ đạc trong nhà. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 24/8/2017, Hoàng Công M đi làm về thấy đồ đạc trong nhà bị ông L1 đập phá nên đã bức tức, lúc đó thấy ông L1 bảo con gái là Hoàng Thị T2 đi phơi quần áo hộ, thì M đã can không cho chị đi nên ông L1 đã dùng tay phải đâm vào đầu M. Bị bố đánh, M chạy ra cửa thì ông L1 đuổi theo ra đến hiên, M chạy ra đến sân nhìn thấy một đoạn gậy bằng tre màu trắng – vàng dài 1,27m, đường kính một đầu là 4,2cm, một đầu là 4,4cm cạnh bờ rào liền dùng tay phải cầm lấy rồi quay lại thấy ông L1 đang đứng trên thềm M liền bước lên dùng gậy đập một phát từ trên xuống trúng vào đầu làm ông L1 ngã ra thềm. M đập tiếp phát thứ hai, ông L1 giơ tay phải lên đỡ thì bị trúng vào tay, bị M đánh ông L1 vùng dậy chạy vào buồng phía đầu hồi nhà thì M đuổi theo dùng hai tay cầm gậy đập nhiều phát vào hai chân làm ông L1 bị ngã ở cửa buồng, ông L1 bò vào trong buồng M vẫn bức tức nên vào theo đập mấy phát nữa vào hai chân ông L1 thì ông L1 xin tha và được mọi người can ngăn nên M dừng lại để mọi người đưa ông L1 đi cấp cứu. Sau đó ông L1 được đưa đến Trung tâm Y tế huyện L điều trị thương tích.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 7917/17/TgT ngày 29/8/2017 của trung tâm pháp y tỉnh Bắc Giang kết luận dấu hiệu chính qua giám định gồm:

- Thương tích vết thương đã khâu chưa cắt chỉ vùng thái dương phải: 2%;
- Thương tích tay phải bó bột rạch dọc cẳng bàn tay + X-quang: Gãy đầu dưới xương trụ phải: 8%.
- Thương tích chân trái bó bột rạch dọc cẳng bàn chân + X-quang: Gãy 1/3 giữa xương mác trái, có mảnh rời: 5%;
- Thương tích vết thương 1/3 trên mặt trước cẳng chân phải, vết thương mất cá ngoài cổ chân phải, mất cá ngoài chân phải, mất cá ngoài chân phải + Chân phải bó bột rạch dọc đùi – cẳng – bàn chân + X-quang: Gãy hai xương cẳng chân phải với nhiều đường gãy xương chày và đường gãy 1/3 dưới xương mác: 20%;

Căn cứ bản tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Hoàng Văn L1 hiện tại là: 31%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 97/2017/HSST ngày 29/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Lạng Sơn đã tuyên bố bị cáo Hoàng Công M phạm tội Cố ý gây thương tích

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm đ, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm e khoản 1 Điều 48; các Điều 33, 45 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Công M 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/8/2017.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Trong thời hạn luật định, bị cáo Hoàng Công M và người bị hại ông Hoàng Văn L1 đều có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo trình bày: Do bức xúc trước việc bố thường xuyên uống rượu say về chửi, đánh vợ con, đập phá tài sản trong gia đình và còn bán tháo tài sản lấy tiền chi dùng cá nhân vào việc không lành mạnh nên ngày 24/8/2017, khi đi làm về thấy tài sản bị đập phá hư hỏng toàn bộ và còn bị bố đánh nên bị cáo đã nhặt chiếc gậy tre ở bờ rào lao vào đánh lại bố; sau khi sự việc xảy ra bị cáo ăn năn hối hận, đã cùng mẹ, vợ lo chữa trị cho bố, tới nay vẫn tiếp tục lo chữa trị bệnh cho bố do uống rượu gây ra; bị cáo là lao động chính trong gia đình, nên mong được giảm án và cải tạo tại địa phương để có điều kiện chăm sóc bố mẹ, vợ con.

Người bị hại ông Hoàng Văn L1 trình bày: Sự việc xảy ra là do lỗi của bản thân đã chưa làm được vai trò của người cha, người làm chủ gia đình, đã thường xuyên đi uống rượu rồi về chửi, đánh vợ con và còn đập phá tài sản và bán tháo tài sản để chi dùng vào việc riêng không tốt. Hoàn cảnh gia đình hiện rất khó khăn, hiện tại ông vẫn chưa thể lao động nặng được, hiện vợ, con vẫn đang chạy chữa bệnh cho ông do uống rượu gây nên, các em và con của bị cáo còn nhỏ, bị cáo Hoàng Công M là lao động chính trong gia đình, việc bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù tại trại cải tạo sẽ làm cho cuộc sống của gia đình càng trở nên khó khăn hơn, nên ông đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho Hoàng Công M được hưởng án treo để có điều kiện chăm sóc ông và gia đình.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh cho rằng: Vụ án xảy ra do lỗi của người bị hại chính là bố đẻ của bị cáo, đã thường xuyên uống rượu về chửi đánh vợ con, đập phá tài sản và còn bán tháo tài sản của gia đình chi dùng cá nhân vào việc không lành mạnh, sau đó còn đánh đuổi bị cáo; điều đó đã gây bức xúc, kích động mạnh về tinh thần của bị cáo nên bị cáo đã dùng gậy đánh lại bố; việc án sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng cố tình thực hiện tội phạm đến cùng là không phù hợp vì ý thức chủ quan của bị cáo không mong muốn sẽ gây ra thương tích cho bố mình, án sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định của điểm b khoản 1 điều 46 bộ luật hình sự là không phù hợp vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm giảm hình phạt cho bị cáo xuống còn 03 (ba) năm tù và cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo Hoàng Công M đều thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, kết luận giám định pháp y về thương tích và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Khoảng 14 giờ ngày 24/8/2017, bị cáo đi làm

về thấy đồ đạc trong gia đình bị phá hỏng hoàn toàn, bố là ông Hoàng Văn L1 vẫn đang chửi mắng vợ con, bức tức vì thường xuyên ông Hoàng Văn L1 đi uống rượu về làm như vậy, cùng với việc bị ông Hoàng Văn L1 đuổi đánh, bị cáo đã lấy chiếc gậy bằng tre để ở bờ rào trước cửa nhà đánh lại bố là ông Hoàng Văn L1 dẫn đến hậu quả gây thương tích cho ông Hoàng Văn L1 31%.

[2] Bị cáo và người bị hại không kháng cáo về phần tội danh, chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo cho bị cáo. Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo và người bị hại, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo là do trong quá trình sinh sống, ông Hoàng Văn L1 thường xuyên đi uống rượu về rồi mắng chửi vợ con và nhiều lần đập phá đồ đạc trong nhà, có lần còn bán tháo tài sản để chi dùng vào việc riêng không lành mạnh như khai nhận của ông Hoàng Văn L1. Ngày 24/8/2017, người bị hại ông Hoàng Văn L1 cũng như mọi khi đã đi uống rượu rồi về nhà chửi mắng vợ con, đập phá đồ đạc trong nhà và đuổi đánh bị cáo; do bức tức bị cáo đã lấy chiếc gậy tre để ở sân nhà đánh lại bố là ông Hoàng Văn L1 dẫn đến thương tích 31% và sau đó đã cùng gia đình đưa ông L1 đến bệnh viện cứu chữa. Như vậy, do bị cáo đã bị hành vi trái pháp luật, hung hãn bạo hành, phá hoại tài sản trong gia đình của người bị hại là ông Hoàng Văn L1 gây ra nên mới dẫn tới hành động bột phát của bị cáo đánh lại bố và gây ra thương tích cho ông Hoàng Văn L1; vì vậy, hành vi của bị cáo là hành vi phạm tội cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh theo khoản 1 Điều 105 Bộ luật hình sự năm 1999, tương ứng với khoản 1 Điều 135 Bộ luật hình sự năm 2015; do đó bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt về tội Cố ý gây thương tích theo khoản 3 Điều 104 và bị áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm e khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 và không áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội là không phù hợp. Do đó cấp phúc thẩm cần sửa bản án sơ theo hướng chuyển từ tội “Cố ý gây thương tích” sang tội “Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” và áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội để áp dụng theo khoản 1 Điều 135 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Bị cáo Hoàng Công M là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực cùng gia đình khắc phục hậu quả xảy ra, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 tương ứng điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Người bị hại là ông Hoàng Văn L1 xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 tương ứng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Tại phiên tòa, người bị hại ông Hoàng Văn L1 đã thừa nhận sự việc xảy ra là do lỗi của bản thân ông đã chưa làm được vai trò của người cha, người làm chủ gia đình, đã thường xuyên đi uống rượu rồi về chửi, đánh vợ con, đập phá đồ dùng trong gia đình và bán tháo tài sản của gia đình để chi dùng vào việc

riêng không lành mạnh. Hoàn cảnh gia đình hiện rất khó khăn, hiện tại ông Hoàng Văn L1 vẫn chưa thể lao động nặng được, các em và con của bị cáo còn nhỏ, bị cáo Hoàng Công M là lao động chính trong gia đình và tuy ở trại cải tạo nhưng bị cáo vẫn nhấn gửi gia đình lo thu xếp tiền để chữa trị bệnh uống rượu không điều khiển được hành vi của ông, nên việc bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù tại trại cải tạo sẽ làm cho cuộc sống của gia đình càng trở nên khó khăn hơn; thấy rõ hoàn cảnh khó khăn như vậy, bản thân ông Hoàng Văn L1 cùng họ hàng hai bên đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo và được chính quyền đồng tình ủng hộ; đây là những tình tiết mới tại cấp phúc thẩm.

[5] Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ để chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo và người bị hại. Đồng thời không áp dụng các hình phạt phụ theo quy định của Điều 36 Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo.

[6] Về án phí hình sự: Bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Về án phí hình sự phúc thẩm, do kháng cáo của bị cáo Hoàng Công M và người bị hại ông Hoàng Văn L1 được Tòa án chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b, đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Hoàng Công M và người bị hại ông Hoàng Văn L1; Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 97/2017/HSST ngày 29/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Lạng Sơn, cụ thể như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 105; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 1 Điều 135; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt bị cáo Hoàng Công M 24 (Hai mươi tư) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh”. Được trừ thời gian đã tạm giam từ ngày 31/8/2017 đến ngày 05/02/2018, quy đổi bằng 15 (Mười lăm) tháng 27 (Hai mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ; bị cáo còn phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ là 08 (Tám) tháng 03 (ba) ngày, tính từ ngày xét xử phúc thẩm 05/02/2018. Không áp dụng khoản 3 và khoản 4 Điều 36 Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo.

Giao bị cáo Hoàng Công M cho Ủy ban nhân dân xã Hòa T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Hòa T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Về án phí: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

2.1. Bị cáo Hoàng Công M phải chịu án phí sơ thẩm hình sự là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) để sung công quỹ nhà nước;

2.2. Bị cáo Hoàng Công M và người bị hại ông Hoàng Văn L1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (Ngày 05/02/2018).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- PV27 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND h. L;
- VKSND h. L;
- CCTHADS h. L;
- Công an h. L;
- Bị cáo (qua địa chỉ);
- Tổ HCTP, KTNV&THA;
- Lưu hồ sơ, tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Sơn